TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 9 - 2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Xuân Hưởng

2. Bà Vũ Thị Hòa

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 162/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2024/QĐST-HNGĐ ngày 6 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vương Thị Chi N - Sinh năm 2000

Địa chỉ: Tổ I, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc T - Sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Tổ 07, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Số nhà 110, đường Trần Đại Nghĩa, tổ 12, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Vương Thị Chi N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T kết hôn vào ngày 11/6/2021, anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Ngay sau khi kết hôn về chung sống giữa anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn giữa anh chị trở nên trầm trọng nhất là từ tháng 5/2024 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không

hợp nhau, bất đồng quan điểm trong đời sống hàng ngày và làm ăn kinh tế, anh T thường xuyên đe dọa, chửi bới, đánh đập chị N, chị N đã nhiều lần vì con mà bỏ qua cho anh T nhưng chỉ được một thời gian anh T lại gây sự, đánh chửi chị. Ngày 20/7/2024 anh T đánh chị N và chị N đã làm đơn trình báo Công an phường L, thành phố lào C, tỉnh Lào Cai để giải quyết. Chị N và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2024 đến nay, mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Vương Thị Chi N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Ngọc T để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T có 01 con chung là cháu Đỗ Chí T1 - Sinh ngày 26/5/2019, khi ly hôn chị Vương Thị Chi N có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đỗ Chí T1 đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị N không yêu cầu anh Đỗ Ngọc T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị N đang làm công việc lao động tự do tại địa phương, thu nhập của chị bình quân khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản: Chị Vương Thị Chi N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Đỗ Ngọc T trình bày:

Anh Đỗ Ngọc T và chị Vương Thị Chi N đăng ký kết hôn ngày 11/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị thỉnh thoảng có xảy ra tranh cãi, do anh chị nóng tính không giữ được bình tĩnh nên có lời qua tiếng lại. Tuy nhiên anh Đỗ Ngọc T cho rằng đó chỉ là những mâu thuẫn bình thường, gia đình nào cũng có những chuyện như vậy xảy ra, mâu thuẫn giữa anh chị không đến mức vợ chồng phải ly hôn. Hiện nay anh T đang sinh sống tại số nhà A, đường T, tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai, chị N sinh sống tại tổ I, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nay chị Vương Thị Chi N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh thì anh Đỗ Ngọc T không đồng ý.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Đỗ Ngọc T và chị Vương Thị Chi N có 01 con chung là cháu Đỗ Chí T1 - Sinh ngày 26/5/2019, trường hợp ly hôn thì anh Đỗ Ngọc T có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đỗ Chí T1 đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh T không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh Đỗ Ngọc T đang làm công việc lao động tự do tại địa phương, thu nhập của anh bình quân khoảng 15.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản: Anh Đỗ Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ

luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử cho chị Vương Thị Chi N được ly hôn với anh Đỗ Ngọc T.

Về con chung: Giao cháu Đỗ Chí T1 - Sinh ngày 26/5/2019 cho chị Vương Thị Chi N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Đỗ Chí T1 đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vương Thị Chi N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Ngọc T và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Bị đơn anh Đỗ Ngọc T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ G, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai và nơi ở tại số nhà A, đường T, tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án đúng quy định nhưng anh Đỗ Ngọc T không đến Toà án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Vương Thị Chi N có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đỗ Ngọc T vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T đăng ký kết hôn ngày 11/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện do đó hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn giữa anh chị có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chị Vương Thị Chi N cho rằng do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong đời sống hàng ngày và làm ăn kinh tế, anh T thường xuyên đe dọa, chửi bới, đánh đập chị N, chị N đã nhiều lần bỏ qua cho anh T nhưng chỉ được một thời gian anh T lại gây sự, đánh chửi chị. Ngày 20/7/2024 anh T đánh chị N và chị N đã làm đơn trình báo Công an phường L, thành phố lào C, tỉnh Lào Cai để giải quyết. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2024 đến nay, mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Vương Thị Chi N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Ngọc T. Tại bản tự khai đề ngày 09/8/2024 anh Đỗ Ngọc T cũng xác định trong quá trình chung sống

giữa anh và chị N thỉnh thoảng có xảy ra việc tranh cãi nhau, do anh chị nóng tính nên khi cãi nhau không giữ được bình tĩnh, có lời qua tiếng lại, hiện nay hai anh chị đang ở mỗi người một nơi. Tại biên bản xác minh ngày 05/8/2024 tại tổ I, phường L, thành phố lào C, tỉnh Lào Cai của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xác định giữa anh T và chị N có xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau. Tại biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 21/7/2024 của Công an phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai xác định giữa anh T và chị N có xảy ra việc đánh cãi nhau, chị N đã làm đơn trình báo lên Công an phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai để giải quyết. Hiện nay anh T và chị N đã sống ly thân, vợ chồng không còn chung sống cùng nhau, mỗi người ở một nơi. Nội dung xác minh của Tòa án phù hợp với lời khai của chị Vương Thị Chi N và tài liệu chứng cứ thu thập được. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vương Thị Chi N đối với anh Đỗ Ngọc T.

[2.2] Về con chung: Thời gian chung sống chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T có 01 con chung là cháu Đỗ Chí T1 - Sinh ngày 26/5/2019. Khi ly hôn chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đỗ Chí T1 đến khi cháu Đỗ Chí T1 đủ 18 tuổi. Anh chị không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét việc giao nuôi con thấy rằng, quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành xác minh về điều kiện sống, mức thu nhập của anh T và chị N để có căn cứ giao nuôi con khi ly hôn. Tại biên bản xác minh ngày 05/8/2024 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xác định hiện nay chị N làm công việc lao động tự do, bán hàng ăn, có thu nhập và nơi ở ổn định, địa phương không biết về công việc và thu nhập của anh Đỗ Ngọc T. Anh Đỗ Ngọc T không nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ về điều kiện sống, mức thu nhập của anh mặc dù đã dược Tòa án yêu cầu cung cấp. Xét thấy hiện nay cháu Đỗ Chí T1 tuổi còn nhỏ, chị Vương Thị Chi N có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của anh chị. Do đó, để đảm bảo cho quyền lợi của cháu Đỗ Chí T1, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Đỗ Chí T1 cho chị Vương Thị Chi N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vương Thị Chi N không yêu cầu anh Đỗ Ngọc T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Vương Thị Chi N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Chí T1 - Sinh ngày 26/5/2019 cho chị Vương Thị Chi N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Đỗ Chí T1 đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đỗ Ngọc T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vương Thị Chi N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Vương Thị Chi N đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000674 ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Chị Vương Thị Chi N và anh Đỗ Ngọc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP;
- UBND phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thu Trang